

Bạc Liêu, ngày 9 tháng 9 năm 2024

THÔNG TIN THUỐC

Tháng 9/2024

Hiện nay việc phát triển sản xuất ra nhiều loại thuốc và dạng thuốc mới phục vụ cho nhu cầu điều trị, thông thường thuốc dùng đường uống là dạng thuốc dễ sử dụng, người bệnh có thể tự uống thuốc. Tuy nhiên nhiều người cũng gặp khó khăn trong việc sử dụng thuốc như người già, trẻ em.....Khi đó người bệnh sẽ nghiền, bẻ nhỏ viên thuốc hoặc bóc vỏ viên nang để dễ uống. Tuy nhiên điều này không được khuyến cáo do việc phá vỡ cấu trúc của thuốc sẽ dẫn đến một số rủi ro:

- Thay đổi quá trình giải phóng thuốc, thay đổi dược động học của thuốc và dẫn đến mất hoặc giảm hiệu quả điều trị của thuốc và gây độc tính cho người bệnh.

- Làm lộ ra mùi vị khó chịu của dược chất hoặc kích ứng dạ dày.

- Mất một lượng thuốc trong quá trình nghiền, dẫn đến liều điều trị không đủ mang lại hiệu quả lâm sàng.

Do đó, một số thuốc không được nhai, nghiền, bẻ nhỏ là các dạng sau:

1. **Thuốc giải phóng dược chất có kiểm soát hoặc kéo dài:** là dạng thuốc có bao một lớp màng đặc biệt hoặc có khung trợ giúp giải phóng dược chất từ từ trong ống tiêu hoá để cho tác dụng kéo dài. Thuốc có tác dụng trong thời gian dài nếu phá huỷ cấu trúc này sẽ giải phóng thuốc ồ ạt gây tác dụng không mong muốn do quá liều.

Dấu hiệu nhận biết tên thuốc thường có tên kết thúc bằng các ký hiệu như sau:

Ký hiệu	Tên Tiếng Anh	Tên Tiếng Việt
LA	Long acting	Tác dụng kéo dài
CR	Controlled release	Phóng thích có kiểm soát
CD	Controlled delivery	Phóng thích có kiểm soát
SR	Sustained release	Phóng thích chậm
XL/XR	Extended release	Phóng thích kéo dài
SA	Sustained action	Tác dụng kéo dài
DA	Delayed action	Tác dụng kéo dài
MR	Modified release	Tác dụng kéo dài

ER	Extended release	Tác dụng kéo dài
PA	Prolonged action	Tác dụng kéo dài
Retard	Retard	Phóng thích chậm
TR	Timed Release	Tác dụng kéo dài
Slow	Slow	Phóng thích chậm
TD	Time Delay	Tác dụng kéo dài

2. Thuốc bao tan trong ruột: Là dạng thuốc được bao bởi lớp màng sẽ tan ở một khoảng pH nhất định, giải phóng dược chất ở đó, giúp hấp thu được tốt nhất và/hoặc hạn chế tác động của pH dạ dày hay bảo vệ dạ dày khỏi tác động của thuốc

3. Thuốc viên sủi: Thuốc cần hoà tan trong nước trước khi uống. Không được bẻ nhỏ viên sủi cho vào miệng uống.

4. Thuốc đặt dưới lưỡi: dạng bào chế này nhằm mục đích giải phóng dược chất ở khoang miệng và được hấp thu trực tiếp vào máu thông qua hệ thống mạch phong phú dưới lưỡi. Thuốc đi thẳng vào hệ tuần hoàn chung và không bị chuyển hoá lần đầu qua gan.

5. Thuốc có độc tính cao, ức chế miễn dịch, thuốc ung thư

6. Thuốc có mùi vị khó chịu: các dược chất có mùi, vị khó chịu hay thường được bao bảo vệ để dễ uống hơn. Việc nhai, nghiền, bẻ viên sẽ làm giải phóng mùi vị này, gây khó uống hơn.

Với mong muốn cung cấp thêm thông tin cho nhân viên y tế nhằm góp phần sử dụng thuốc an toàn, hiệu quả, hợp lý, kinh tế, Tổ Dược lâm sàng – thông tin thuốc xin cung cấp danh mục các thuốc viên không được nhai, nghiền, bẻ như sau (Phụ lục kèm theo)

* Các ý kiến đóng góp gửi về: Khoa Dược – TTB - VTYT, Tổ Dược Lâm sàng – Thông tin thuốc.



Dương Thị Xuân Hoàng

NGƯỜI THÔNG TIN

Huỳnh Nhật Xuân Mai

Nơi nhận :

- Ban Giám đốc;
- Bác sĩ, các khoa, phòng lâm sàng;
- TYT xã, phường;
- Lưu : Tổ DLS -TTT.



PHỤ LỤC

	Tên thuốc	Nồng độ/ Hàm lượng	Hoạt chất	Lý do	Ghi chú
1	Nifedipin Hasan 20 Retard	20mg	Nifedipin	Viên nén bao phim tác dụng kéo dài	Uống nguyên viên không được nhai, bẻ, nghiền viên
2	Natrixam	1.5mg/5mg 1.5mg/10mg	Indapamid + amlodipine	Viên nén giải phóng kiểm soát	Uống nguyên viên không được nhai
3	Imidu® 60 Mg	60mg	Isosorbid(dinitrat hoặcmononitrat)	Viên nén tác dụng kéo dài	Không được nhai hoặc nghiền viên thuốc
4	Vaspycar MR	35mg	Trimetazidin	Viên bao phim phóng thích có kiểm soát	
5	Diclofenac	50mg	Diclofenac	Viên nén bao tan trong ruột	Uống cả viên, không được nhai.
6	OCID	20mg	Omeprazole (dạng hạt bao tan trong ruột)	Viên bao tan trong ruột (dạng vi hạt)	
7	Pantium-40	40mg	Pantoprazol	Viên nén bao tan trong ruột	Nuốt nguyên viên, không được bẻ hoặc nhai nát
8	Negacef 500	500mg	Cefuroxim	Dược chất có mùi vị khó chịu	Không nên nghiền nát viên thuốc khi uống
9	Travinat	500mg	Cefuroxim	Dược chất có mùi vị khó chịu	
10	Aspirin 81	81mg	Acetylsalicylic acid	Viên nén bao tan trong ruột	Không cắt, nhai, nghiền nát viên thuốc
11	Aspirin Tab DWP 75mg	75mg	Acetylsalicylic acid	Viên nén bao tan trong ruột	Không cắt, nhai, nghiền nát viên thuốc

12	Alanboss XL 10	10mg	Alfuzosin	Viên nén phóng thích kéo dài	Không nhai, bẻ đôi, làm vỡ hoặc nghiền viên thuốc.
13	Staclazide 30 MR	30mg	Gliclazid	Viên nén tác dụng kéo dài	Không nghiền hoặc nhai
14	Gluzitop MR 60	60mg	Gliclazid	Viên nén tác dụng kéo dài	Không nghiền hoặc nhai
15	Dorocron MR 30mg	30mg	Gliclazid	Viên nén giải phóng có biến đổi	Không nên bẻ viên thuốc
16	Glumeform 1000 XR	1000mg	Metformin	Viên nén giải phóng kéo dài	Không bẻ hoặc nhai viên thuốc
17	Lansoprazol	30mg	Lansoprazol	Viên bao tan trong ruột	
18	Cifga	500mg	Ciprofloxacin (dưới dạng Ciprofloxacin hydroclorid)	Viên nén dài bao phim	
19	Piracetam-EGIS	400mg, 800mg, 1200mg	Piracetam	Viên nén bao phim	